

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2025/HSST

Ngày: 02/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **NGUYỄN THỊ KIM PHỤNG.**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **VÕ TÒNG QUÂN.**

2. Ông **NGUYỄN MINH HOÀNG.**

Thư ký phiên tòa: Bà **TẠ THỊ THẢO VY** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông **TRƯƠNG ĐỨC HOÀNG** và bà **NGUYỄN THỊ CẨM LINH** – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2025/TLST - HS ngày 20 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2025/QĐXXST – HS ngày 19 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

LÊ TẤN V, sinh ngày 25/01/1999, tại Tây Ninh; trú tại: khu phố NT, phường NS, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đình B1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T1; bị cáo có vợ là Nguyễn Duy Phương H1 và 02 người con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/11/2024 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh **Nguyễn Hồng S**, sinh năm 1977 (có mặt).

Nơi cư trú: khu phố NT, phường NS, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa; nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 03/2024, bị cáo Lê Tấn V sử dụng tài khoản Facebook tên “Lê Tấn S1” tìm và thấy 01 tài khoản Facebook có đăng bán súng, đạn có để lại số điện thoại (không nhớ tên tài khoản và số điện thoại). Bị cáo V sử dụng số điện thoại 0344.663.952 liên lạc để hỏi mua 01 khẩu súng Rulo và 03 viên đạn với số tiền 300.000 đồng, thoả thuận địa điểm giao nhận súng, đạn là tại nhà bị cáo V thuộc khu phố NT, phường NS, thành phố Tây Ninh. Khoảng 03 ngày sau đó, có người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đến giao cho bị cáo 01 hộp được quấn băng keo màu vàng, để trong túi nilon màu đen và bị cáo V thanh toán số tiền 300.000 đồng rồi mang vào nhà mở ra kiểm tra thấy bên trong có 01 khẩu ngắn bằng kim loại màu đen đạn Rulo, thân súng có in chữ “MADE IN CHINE” ốp tay cầm bằng nhựa màu đen có chữ “ZP5”, hình vòng tròn có hình con ngựa, trong ổ đạn xoay tròn có 03 viên đạn bằng kim loại màu vàng, đầu đạn màu xám, dưới đáy viên đạn có ký hiệu chữ “C”. Sau đó, V cất giấu trên đầu tủ trong phòng ngủ và không cho ai biết.

Đến ngày 16/10/2024, bị cáo V điều khiển xe mô tô đi tìm anh Nguyễn Hồng S, sinh năm 1977, cư trú tại khu phố NT, phường NS, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh để đòi lại số tiền 8.000.000 đồng mà ông S đã mượn của bị cáo trước đó, nhưng không gặp. Trên đường về, bị cáo V gặp anh S nên dừng lại đòi tiền thì xảy ra mâu thuẫn, xô xát đánh nhau, được người dân can ngăn. Tức giận, bị cáo V quay về nhà lấy 01 lưỡi rựa bằng kim loại, màu đen, dài 45,3 cm, rộng 05 cm, trọng lượng 540 gam và 01 khẩu súng ngắn dạng Rulo có 03 viên đạn trong ổ đạn, rồi điều khiển xe mô tô biển số 70H2 – 3390 đến nhà anh S với mục đích tìm đánh anh S. Khi đến nơi, bị cáo V dùng tay trái cầm lưỡi rựa, tay phải cầm khẩu súng bước vào nhà. Thấy vậy, anh S nhặt 02 khúc gỗ cạnh chỗ ngồi rồi bước ra. Bị cáo V tiến đến vừa nói vừa chỉ lưỡi rựa và súng liên tiếp vào mặt anh S. Anh S dùng tay phải cầm khúc gỗ đánh vào tay bị cáo V, khúc gỗ trượt tay văng ra phía rào, anh S tiếp tục dùng hai tay cầm khúc gỗ còn lại đánh trúng một cái vào tay trái bị cáo V. Lúc này, bị cáo V ném khẩu súng xuống đất làm 03 viên đạn văng ra khỏi ổ đạn, rồi chuyển lưỡi rựa từ tay trái qua tay phải. Anh S dùng hai tay cầm

khúc gỗ quơ vào người bị cáo V theo hướng từ phải qua trái, bị cáo V dùng tay trái đỡ lại, tay phải cầm lưỡi rựa chém anh S một cái theo hướng từ trên xuống, trúng vào phần mặt, mũi và vai trái của anh S. Bị cáo V vứt lưỡi rựa ra phía sau rồi tiến đến dùng chân đạp vào người anh S một cái, anh S ôm chân bị cáo V và cùng người dân không chế bị cáo V lại rồi trình báo Công an phường NS. Anh S được gia đình đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh để điều trị và xuất viện cùng ngày.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 252/KLTTCT – TTPYTN ngày 13/11/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Hồng S do thương tích gây ra là 14%.

Tại Kết luận giám định số 6779 ngày 04/11/2024 của Phân viện KHHS tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Khẩu súng gửi giám định nguyên là đồ chơi nguy hiểm được chế tạo thủ công để bắn với loại đạn thể thao cỡ (5,6 x 15,5)mm. Hiện tại, khẩu súng nêu trên bắn được đạn nổ, là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng và thuộc nhóm vũ khí quân dụng; 03 (ba) viên đạn gửi giám định là đạn thể thao chưa bắn cỡ (5,6 x 15,5)mm, không phải là vũ khí quân dụng và sử dụng để bắn được cho khẩu súng nêu trên và một số loại súng như: TOZ8, K55, ... Sử dụng khẩu súng nêu trên bắn với loại đạn thể thao cỡ (5,6 x 15,5) mm trúng cơ thể người sẽ gây thương tích hoặc tử vong.

Quá trình điều tra, bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại số tiền 2.000.000 đồng, bị hại S có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Đối với người sử dụng tài khoản Facebook bán khẩu súng và đạn cho bị cáo, do không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Tây Ninh chưa làm việc được, khi nào làm rõ xử lý sau.

Bản Cáo trạng số: 24/CT - VKSTPTN ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh đã truy tố bị cáo Lê Tấn V về tội: “Cố ý gây thương tích” và “Tàng trữ trái phép V khí quân dụng” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 và khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh giữ quyền công tố, trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê

Tấn V về tội: “Cố ý gây thương tích” và “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.
Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Tấn V mức án tù 02 năm đến 03 năm tù về tội: “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Tấn V mức án tù 15 tháng đến 18 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự;

Ghi nhận bị cáo đã bồi thường xong bị hại S số tiền 2.000.000 đồng và bị hại S không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 và Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ các vật chứng không còn giá trị sử dụng:

+ 01 lưỡi rựa bằng kim loại màu đen dài 45,3 cm, băng rộng 5cm, trọng lượng 540 gam.

+ 01 thanh gỗ dài 62 cm, loại kích thước (5,5 x 3,5) cm, trọng lượng 800 gam.

+ 01 thanh gỗ dài 85 cm, loại kích thước (5,5 x 3,5) cm, trọng lượng 1,04 kg.

- Tịch thu và Ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Oppo màu xanh đen, số Imei 1: 860154042047773, số Imei 2: 860154042047765, bên trong có lắp sim điện thoại số 0344.663.952.

- Giao Ban chỉ huy quân sự tỉnh Tây Ninh:

+ 01 súng ngắn ổ quay bằng kim loại màu đen dạng Rulo, trên nòng súng có chữ “SMITH & WESSON”, bên phải thân súng có chữ “MADE IN CHINA”, ốp tay cầm bằng nhựa màu đen có chữ “ZP-5” hình tròn có hình con ngựa.

+ 02 viên đạn bằng kim loại màu vàng, đầu đạn màu xám, dưới đáy viên đạn ký hiệu “C”.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo trình bày: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm về với gia đình, nuôi vợ con và mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lê Tấn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với kết luận giám định; kết luận giám định pháp y, vật chứng vụ án, lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận:

[2.1]. Khoảng 15 giờ ngày 16/10/2024, tại nhà của bị hại S thuộc khu phố NT, phường NS, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, bị cáo V đã dùng tay phải là tay thuận của bị cáo cầm 01 lưỡi rựa bằng kim loại màu đen dài 45,3 cm, bản rộng 5cm, trọng lượng 540 gam là hung khí nguy hiểm, chém bị hại S 01 cái từ trên xuống trúng vào phần mặt, mũi và vai trái của anh S gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 14%. Hành vi phạm tội của bị cáo V thuộc 02 tình tiết định khung được quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là: “Dùng hung khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ”, hậu quả bị hại S bị thương tích 14%. Do đó, hành vi bị cáo phạm tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[2.2]. Ngoài ra, bị cáo V còn có hành vi cất giữ bất hợp pháp 01 khẩu súng ngắn dạng Rulo là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng và thuộc nhóm vũ khí quân dụng cùng 03 viên đạn để bản thân sử dụng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

[2.3]. Do đó, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh truy tố bị cáo về tội: “Cố ý gây thương tích” và “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 và khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật

[3]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[3.1]. Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ; trực tiếp xâm phạm chế độ quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự của Nhà nước; gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo sợ và bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo biết rõ hành vi dùng rựa kim loại gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện thể hiện bản chất côn đồ và xem thường pháp luật của bị cáo; bị cáo biết rõ súng ngắn là nhóm vũ khí quân dụng có tính sát thương cao, hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cất giữ bất hợp pháp trong nhà bị cáo, cần có mức án thật nghiêm khắc và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[3.2]. Tuy nhiên, cần xem xét, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại S toàn bộ thiệt hại với số tiền 2.000.000 đồng và bị hại S có đơn bãi nại và xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đây là các tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3.3]. Bị cáo cùng 01 lần bị xét xử về 02 tội nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 55 của Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt chung đối với bị cáo.

[4]. Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Ghi nhận bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại S số tiền 2.000.000 đồng, bị hại S không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xử lý.

[5]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ các vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm:

+ 01 lưỡi rựa bằng kim loại màu đen dài 45,3 cm, bả rộng 5cm, trọng lượng 540 gam.

+ 01 thanh gỗ dài 62 cm, loại kích thước (5,5 x 3,5) cm, trọng lượng 800 gam.

- + 01 thanh gỗ dài 85 cm, loại kích thước (5,5 x 3,5) cm, trọng lượng 1,04 kg.
- Tịch thu và ngân sách nhà nước vật chứng liên quan đến việc phạm tội: 01 (một) điện thoại di động Oppo màu xanh đen, số Imei 1: 860154042047773, số Imei 2: 860154042047765, bên trong có lắp sim điện thoại số 0344.663.952.
- Giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Tây Ninh quản lý, xử lý theo quy định các vật chứng gồm:
 - + 01 súng ngắn ổ quay bằng kim loại màu đen dạng Rulo, trên nòng súng có chữ “SMITH & WESSON”, bên phải thân súng có chữ “MADE IN CHINA”, ốp tay cầm bằng nhựa màu đen có chữ “ZP-5” hình tròn có hình con ngựa.
 - + 02 viên đạn bằng kim loại màu vàng, đầu đạn màu xám, dưới đáy viên đạn ký hiệu “C”.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Tấn V phạm tội: “Cố ý gây thương tích” và “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Tấn V 02 (Hai) năm** tù về tội: “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Tấn V 01 (Một) năm** tù về tội: “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là: **03 (Ba) năm** tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 20/11/2024

2. Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Ghi nhận bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại S số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

3.1. Tịch thu tiêu huỷ:

+ 01 lưỡi rựa bằng kim loại màu đen dài 45,3 cm, báng rộng 5cm, trọng lượng 540 gam.

+ 01 thanh gỗ dài 62 cm, loại kích thước (5,5 x 3,5) cm, trọng lượng 800 gam.

+ 01 thanh gỗ dài 85 cm, loại kích thước (5,5 x 3,5) cm, trọng lượng 1,04 kg.

3.2. Tịch thu vào Ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Oppo màu xanh đen, số Imei 1: 860154042047773, số Imei 2: 860154042047765, bên trong có lắp sim điện thoại số 0344.663.952.

3.3. Giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Tây Ninh quản lý, xử lý theo quy định các vật chứng gồm:

+ 01 súng ngắn ổ quay bằng kim loại màu đen dạng Rulo, trên nòng súng có chữ “SMITH & WESSON”, bên phải thân súng có chữ “MADE IN CHINA”, ốp tay cầm bằng nhựa màu đen có chữ “ZP-5” hình tròn có hình con ngựa.

+ 02 viên đạn bằng kim loại màu vàng, đầu đạn màu xám, dưới đáy viên đạn ký hiệu “C”.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh.

- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh.
- VKSND thành phố Tây Ninh,
- Chi cục THADS thành phố Tây Ninh.
- Phòng PV06 Công an tỉnh Tây Ninh.
- Phân trại tạm giam thành phố Tây Ninh (khu vực 1) thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Tây Ninh.
- Bị cáo.
- Những người tham gia tố tụng khác.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu tập án.

Nguyễn Thị Kim Phụng